

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tuyến đường, thời gian vận chuyển
chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 194/TTr-
SGTVT ngày 25 tháng 10 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa
bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn
sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 3. Tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt

Gồm đường trong khu vực đô thị (đường đô thị) và đường ngoài khu vực
đô thị (gồm các tuyến đường còn lại như đường tỉnh, huyện,...).

Đối với đường đô thị: thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ 18 giờ
ngày hôm trước đến trước 6 giờ ngày hôm sau.

Đối với đường ngoài khu vực đô thị: không quy định thời gian.

Các khung thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt nêu trên không áp
dụng đối với những ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của Nhà nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm các cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt

- Chấp hành Luật Giao thông đường bộ khi tham gia vận chuyển chất thải

rắn sinh hoạt trên đường bộ.

- Cung cấp lộ trình và thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt cho cơ quan quản lý đường bộ địa phương.

- Có trách nhiệm quản lý các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đi theo đúng lộ trình và thời gian vận chuyển theo kế hoạch.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 11 năm 2021.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. TU, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phòng KT-NV, TT Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, 5.09.05.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH